

Bài 2

MỘT SỐ HIỂU BIẾT VỀ NỀN QUỐC PHÒNG TOÀN DÂN, AN NINH NHÂN DÂN

(5 tiết)

I – MỤC TIÊU BÀI HỌC

1. Về kiến thức

Hiểu được những nội dung tối thiểu về nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân và xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân.

2. Về thái độ

Xây dựng ý thức trách nhiệm đối với sự nghiệp củng cố quốc phòng, an ninh, bảo vệ Tổ quốc.

II – CẤU TRÚC NỘI DUNG VÀ PHÂN BỐ THỜI GIAN

1. Cấu trúc nội dung

Nội dung của bài gồm 3 phần chính :

– Phần 1. Tư tưởng chỉ đạo của Đảng thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh trong thời kì mới.

– Phần 2. Nhiệm vụ, nội dung, biện pháp xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân trong thời kì mới.

– Phần 3. Nâng cao trách nhiệm của HS trong xây dựng nền quốc phòng, an ninh.

2. Nội dung trọng tâm

– Phần 2. Nhiệm vụ, nội dung, biện pháp xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân trong thời kì mới.

– Phần 3. Nâng cao trách nhiệm của HS trong xây dựng nền quốc phòng, an ninh.

3. Thời gian

- Tổng số : 05 tiết
- Phân bố thời gian :
 - + Tiết 1. Giới thiệu 6 tư tưởng chỉ đạo của Đảng thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh trong thời kì mới.
 - + Tiết 2 – 4. Giới thiệu nội dung xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân.
 - + Tiết 5. Trách nhiệm của HS trong xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân.

III – CHUẨN BỊ

1. Giáo viên

- Chuẩn bị nội dung : giáo án, tài liệu liên quan.
- Chuẩn bị phương tiện dạy học : máy chiếu, tranh ảnh, đĩa VCD về hoạt động quốc phòng, an ninh.

2. Học sinh

- Đọc trước bài trong SGK.
- Nắm vững các quy định.
- Chuẩn bị SGK, vở, bút ghi chép bài.

IV – GỢI Ý TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

Giới thiệu bài học

Để nắm vững tư tưởng chỉ đạo cơ bản của Đảng về thực hiện nhiệm vụ quốc phòng – an ninh trong thời kì mới, GV hướng dẫn để HS đọc và nắm được một số khái niệm về quốc phòng và an ninh (trong SGK Giáo dục Quốc phòng – An ninh 12).

*** Hoạt động 1. Những tư tưởng chỉ đạo của Đảng**

GV giới thiệu một số khái niệm cơ bản về quốc phòng và an ninh, sau đó phân tích 6 tư tưởng chỉ đạo của Đảng :

1. *Kết hợp chặt chẽ hai nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam là xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa :*

– Là quan điểm chỉ đạo, bao trùm, quan trọng nhất.

– Phản ánh quy luật : Dựng nước đi đôi với giữ nước của dân tộc Việt Nam.

– Khẳng định được mối quan hệ chặt chẽ giữa hai nhiệm vụ xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

– Tạo nên sức mạnh tổng hợp, bảo đảm cho Tổ quốc xã hội chủ nghĩa phát triển và ngày càng bền vững.

– Cần khắc phục : Coi nhẹ một trong hai nhiệm vụ, hoặc tách rời, đối lập hai nhiệm vụ trong thực hiện.

2. *Kết hợp quốc phòng và an ninh với kinh tế*

– Kết hợp quốc phòng và an ninh với kinh tế trong tình hình hiện nay phải đảm bảo cho phát triển kinh tế và củng cố quốc phòng – an ninh.

– Kết hợp quốc phòng và an ninh với kinh tế phải từ trong chiến lược quy hoạch đầu tư phát triển trong toàn quốc, đối với từng ngành đến các địa phương và từng cơ sở.

3. *Gắn nhiệm vụ quốc phòng với nhiệm vụ an ninh, phối hợp chặt chẽ hoạt động quốc phòng, an ninh với hoạt động đối ngoại*

– Nhiệm vụ quốc phòng và hoạt động đối ngoại đều nhằm thực hiện các mục tiêu của nhiệm vụ chiến lược bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

– Phát huy cao nhất sức mạnh của từng yếu tố và sức mạnh tổng hợp của 3 yếu tố đó trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

– Cần khắc phục tư tưởng và hành động tách rời từng yếu tố, coi trọng hoặc coi nhẹ một yếu tố nào đó.

4. *Củng cố quốc phòng, giữ vững an ninh quốc gia là nhiệm vụ trọng yếu thường xuyên của Đảng, Nhà nước và của toàn dân*

– Củng cố quốc phòng, giữ vững an ninh quốc gia là nhiệm vụ chung của toàn Đảng, của Nhà nước và của toàn dân, trong đó lực lượng vũ trang nhân dân trước hết là Quân đội nhân dân và Công an nhân dân là các lực lượng nòng cốt.

– Phát huy hiệu lực, chức năng của từng tổ chức, động viên trách nhiệm nghĩa vụ công dân làm nhiệm vụ củng cố quốc phòng, giữ vững an ninh đất nước.

5. Hoàn thiện hệ thống pháp luật về bảo vệ Tổ quốc, thể chế hoá các chủ trương, chính sách của Đảng về xây dựng nền quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân, tăng cường quản lý nhà nước về quốc phòng, an ninh.

Nội dung này cần tập trung vào một số vấn đề chủ yếu sau :

– Nhà nước tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật về bảo vệ Tổ quốc ; có cơ chế phù hợp.

– Phát huy hiệu lực của cơ quan chức năng và trách nhiệm của đội ngũ cán bộ chuyên trách các cấp.

6. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với quân đội, công an, đối với sự nghiệp củng cố nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân vững mạnh.

Nắm vững nguyên tắc Đảng lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt.

– Sự lãnh đạo đó được biểu hiện ở đường lối chiến lược quốc phòng, an ninh ; thể chế hoá đường lối ; quá trình thực hiện đường lối. Chăm lo công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động nhân dân thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng, an ninh ; giáo dục lực lượng vũ trang luôn nâng cao cảnh giác làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn “Diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch.

– Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện phương thức, cơ chế lãnh đạo của Đảng đối với lực lượng vũ trang.

Để nội dung giảng dạy được phong phú, sinh động, đối với mỗi tư tưởng chỉ đạo của Đảng, GV nên đặt ra các câu hỏi gợi mở gắn với nội dung cần truyền đạt để HS trả lời và GV chọn các ví dụ trong thực tế giới thiệu cho HS thấy rõ hơn về mỗi tư tưởng được trình bày.

*** Hoạt động 2. Nhiệm vụ, nội dung, biện pháp xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân trong thời kì mới**

– GV giới thiệu khái quát để HS nhận thức được 5 đặc điểm tác động đến quá trình xây dựng nền quốc phòng, an ninh. Trong đó, giải thích đặc điểm 1, 2.

1. Nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân là nền quốc phòng, an ninh “của dân, do dân, vì dân”.

+ Bởi vì : thể hiện truyền thống, kinh nghiệm quá trình dựng nước và giữ nước của dân tộc ; phản ánh bản chất của nền quốc phòng, an ninh của nước ta ; thể hiện tính nhất quán đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực quốc phòng, an ninh.

+ Luôn tạo sức mạnh tổng hợp lớn nhất trong quá trình xây dựng nền quốc phòng – an ninh.

+ Trách nhiệm của các tổ chức, các cấp, ngành, địa phương trong tổ chức, hiệp đồng, hướng dẫn.

2. Nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân nhằm mục đích duy nhất là tự vệ chính đáng

+ Thể hiện tính chủ động xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân.

+ Là cơ sở thực hiện mục tiêu bảo vệ Tổ quốc, chế độ xã hội chủ nghĩa và bảo vệ cuộc sống của nhân dân ; làm thất bại mọi âm mưu thôn tính và lật đổ của các thế lực thù địch.

+ Tạo nên sức mạnh tinh thần to lớn : “Không có gì quý hơn độc lập, tự do!” để củng cố, xây dựng nền quốc phòng – an ninh.

3. Sức mạnh nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân được triển khai một chiến lược tổng hợp bảo vệ Tổ quốc.

4. Nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân được xây dựng toàn diện và từng bước hiện đại.

5. Nền quốc phòng toàn dân gắn chặt chẽ với nền an ninh nhân dân.

– GV trình bày cho HS hiểu được mục đích xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân.

– GV giải thích cho HS nhiệm vụ xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân (không mở rộng).

– GV trình bày và nêu câu hỏi để HS suy nghĩ trả lời những nội dung xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân.

Nội dung này gồm : xây dựng tiềm lực (lực) và xây dựng thế trận (thế) quốc phòng, an ninh.

Xây dựng tiềm lực

GV hướng dẫn HS đọc trong bài : khái niệm, vị trí, biểu hiện của tiềm lực.

Một là : Tiềm lực chính trị, tinh thần.

Hai là : Tiềm lực kinh tế.

Ba là : Tiềm lực khoa học, công nghệ.

Bốn là : Tiềm lực quân sự, an ninh.

Xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân

– GV giải thích khái quát cho HS hiểu được nội dung cơ bản xây dựng thế trận quốc phòng, an ninh.

– GV hướng dẫn HS đọc, hiểu được những nội dung của biện pháp xây dựng nền quốc phòng, an ninh hiện nay.

– GV hướng dẫn HS đọc, nắm được ý trong bài. Làm rõ một số ý sau đây:

Ngày nay, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân là thế trận toàn dân giữ nước, toàn dân tham gia bảo vệ an ninh đất nước. Thế trận đó sẽ được chuyển hoá, kết hợp chặt chẽ với “lực” nhằm tạo nên sức mạnh to lớn để giành thắng lợi và chủ động đối phó với mọi tình huống phức tạp có thể xảy ra.

Nội dung chủ yếu của thế trận thể hiện :

+ Kết hợp thế trận quốc phòng toàn dân với thế bố trí chiến lược về kinh tế – xã hội.

+ Kết hợp phân vùng chiến lược về quốc phòng, an ninh với phân vùng kinh tế theo nguyên tắc bảo vệ đi đôi với xây dựng.

+ Xây dựng, bố trí hậu phương tạo chỗ dựa cho thế trận quốc phòng, an ninh.

+ Xây dựng khu vực phòng thủ tỉnh (thành phố), tạo nền tảng của thế trận quốc phòng, an ninh.

+ Tổ chức xây dựng “kế hoạch phòng thủ dân sự” : an toàn, hiệu quả.

+ Triển khai các lực lượng chiến đấu, sẵn sàng đối phó với mọi tình huống có thể xảy ra.

+ Kết hợp xây dựng cơ sở hạ tầng của nền kinh tế với cải tạo địa hình, xây dựng các công trình quốc phòng, an ninh trọng điểm.

*** Hoạt động 3. Nâng cao trách nhiệm của HS trong xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân**

GV làm rõ một số ý sau :

– Xây dựng nền quốc phòng, an ninh là trách nhiệm của toàn dân. Trong đó HS – những chủ nhân tương lai của đất nước có vị trí, vai trò quan trọng.

– HS cần làm gì ?

+ Tích cực học tập, rèn luyện, xây dựng niềm tin, bồi dưỡng lòng yêu nước, yêu chế độ, góp sức cùng với toàn dân phấn đấu vì mục tiêu “Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh”.

+ Nâng cao nhận thức về kết hợp hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng đất nước phải đi đôi với bảo vệ những thành quả cách mạng.

+ Tự giác, tích cực học tập, nắm vững kiến thức quốc phòng, an ninh ; các kĩ năng quân sự, an ninh ; Tích cực tham gia các hoạt động về quốc phòng, an ninh do nhà trường, địa phương triển khai.

– Chấp hành nghiêm pháp luật, quy định của nhà trường, giữ gìn trật tự, an ninh và bí mật quốc gia.

– GV hướng dẫn HS đọc trong SGK.

– GV nêu câu hỏi : *HS cần làm gì để góp phần xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân ?*

V – TỔNG KẾT, ĐÁNH GIÁ

– GV khái quát lại những nội dung chính của bài, nhấn mạnh nội dung trọng tâm, trọng điểm.

– Nhận xét ý thức học tập của HS, thể hiện qua nghe giảng và trả lời những câu hỏi gợi mở của GV.

– Hướng dẫn và yêu cầu HS đọc trước bài 3 (SGK) – *Tổ chức Quân đội và Công an nhân dân Việt Nam.*